

Bản án số: 100/2024/HS-ST
Ngày: 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thanh Nhân

ông Nguyễn Văn Quýnh

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Bùi Đình Thi và ông Tô Mạnh C - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trung N**, sinh ngày 06/01/2001, tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: thôn B, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Bùi Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/7/2024 đến ngày 15/8/2024, được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp “Bảo lãnh”, “Tạm hoãn xuất cảnh”, hiện tại ngoại ở nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: anh Lưu Đức N1, sinh năm 1998; nơi cư trú: khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Bùi Thị L, sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn B, xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

Người làm chứng: anh Hoàng Minh Đ, anh Lê Trung V, chị Bùi Thị H, chị Nguyễn Thị P và anh Phùng Văn T1, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 22 giờ ngày 26/01/2024, anh Lưu Đức N1, cùng một số người bạn gồm chị Bùi Thị H, các anh Lê Trung V, Lê Khắc L1 và ông

Ngô Chí B (sinh năm 1964, là người Trung Quốc) đến quán Bar “Lin Lounge 79” địa chỉ: thôn A, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh để uống bia, nghe nhạc. Cả nhóm ngồi ở tại bàn chính giữa sân khấu, gần bàn DJ đánh nhạc. Ngồi bên cạnh có nhóm của anh Hoàng Minh Đ và Nguyễn Trung N.

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 27/01/2024, trong lúc nghe nhạc, Nguyễn Trung N đứng dậy vừa nhảy vừa nghe nhạc thì tay của N có va vào đầu của ông B. Lúc này, anh V có sang bàn của N nhắc nhở thì giữa 02 bên xảy ra mâu thuẫn cãi vã, xô đẩy nhau. Anh N1 đi sang can ngăn thì giữa anh N1, V, Đ và N tiếp tục xảy ra va chạm, dùng tay chân xô đẩy nhau. Lúc này, khi anh N1 đang đứng đối diện N thì N dùng tay phải, cầm 01 cốc bia bằng thủy tinh (dạng cốc thủy tinh trong suốt, cao khoảng 08cm, đường kính khoảng 07cm) ở mặt bàn, giơ lên, đập từ trên xuống dưới 02 nhát, 01 nhát không trúng, 01 nhát trúng vào vùng đỉnh chằm trái đầu của anh N1 làm vỡ cốc và đầu anh N1 bị rách da, chảy máu. Sau đó, cả 02 nhóm tiếp tục dùng tay chân xô đẩy, đấm đá nhau, thấy anh N1 bị chảy nhiều máu và ngất thì cả 02 bên dừng lại. Mọi người đưa anh N1 đi cấp cứu, còn N đi về nhà ngủ. Ngoài ra, trong lúc xô xát, đánh nhau, anh Hoàng Minh Đ còn bị 01 người (chưa xác định được) dùng cốc đập vào đầu làm chảy máu. Anh Lê Trung V bị thương tích có vết thương ở lòng bàn tay phải rách da chảy máu. Bản thân N bị chấn thương phần mềm, sưng tím mắt trái.

Ngày 22/02/2024, anh N1 có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M, đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số: 259 ngày 09/4/2024, của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Q kết luận anh Lưu Đức N1: vết thương vùng đỉnh chằm trái, sẹo vết thương kích thước trung bình: 02%; tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh trái, điều trị nội khoa, hiện còn hình ảnh nốt giảm tín hiệu vị trí đỉnh trái kích thước 07mm trên phim chụp MRI sọ não, không còn di chứng về thần kinh: 11%; sây sát da vùng cổ trái hiện tại đã khỏi, không để lại dấu vết bên ngoài, không để lại di chứng: 0%; tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nghĩa là 13%; các tổn thương do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản kết luận giám định số: 627/KLTTCT-TTPY ngày 17/7/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Q kết luận thương tích anh Hoàng Minh Đ: sẹo vết thương phần mềm vùng hạ chằm gáy bên phải có tóc che kích thước trung bình. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 02%. Vết thương do vật tày lượn cong tác động trực tiếp gây nên.

Ngày 13/8/2024, tiến hành cho Nguyễn Trung N nhận dạng chiếc cốc có đặc điểm tương tự như trên dùng để đánh gây thương tích cho anh N1.

Tại Công văn số: 34/CV-TTPY ngày 16/8/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Q thể hiện: chiếc cốc thủy tinh có đặc điểm cao khoảng 08cm, miệng cốc rộng khoảng 07cm phù hợp với sẹo vết thương vùng đỉnh chằm trái hơi lượn cong. Nhận định chiếc cốc thủy tinh có đặc điểm trên có khả năng gây ra được thương tích của anh Lưu Đức N1.

Về vật chứng: đối với chiếc cốc Nguyễn Trung N dùng đánh anh N1, sau khi đập trúng đã bị vỡ rơi ra nền nhà, đã bị thu dọn đi nên không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Trung N đã tác động gia đình bồi thường cho anh N1 số tiền 50.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho N.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Trung N khai nhận hành vi phạm tội như trên. Ngoài ra, N khai bị anh N1 lao lên đâm trước nên mới cầm cốc đánh lại. Bản thân N không yêu cầu phải giám định do thương tích không lớn và cũng không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Bị hại anh Lưu Đức N1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ và đơn xin xét xử vắng mặt phù hợp với lời khai nhận của bị cáo N việc anh bị N cầm cốc đập vào đầu gây thương tích. Anh N1 đã nhận được tiền bồi thường từ gia đình bị cáo N nên không có yêu cầu gì thêm, đề nghị xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Trung N.

Người làm chứng anh Hoàng Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: sau khi vào quán Bar “Lin Lounge 79” ở thôn A, xã H, thành phố M để uống bia, nghe nhạc được khoảng 30 phút anh Đ ra cửa quán gọi điện thoại, khi quay lại thấy N đang xô xát, đánh nhau với nhóm thanh niên bàn bên cạnh. Anh Đ thấy N cầm cốc thủy tinh đập vào đầu 01 nam thanh niên (sau này biết tên là N1) và bị đánh lại. Thấy vậy, anh Đ lao vào thì bị 01 nam thanh niên (sau này biết tên là V) cầm cốc thủy tinh đập vào gáy gây thương tích chảy máu. Sau đó, N dùng tay, chân đâm đá, đánh nhau với nhóm của anh N1 một lúc thì được mọi người can ngăn. Chỉ có Đ, N, V, N1 xô xát tại khu vực giữa 02 bàn của 02 nhóm ngồi, không truy đuổi nhau. Bản thân anh Đ đã được giám định tổn hại 2% sức khỏe. Do thương tích không lớn, anh Đ không có yêu cầu, đề nghị gì.

Người làm chứng anh Lê Trung V vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: khi cả nhóm đang uống bia, nghe nhạc thì có 01 số nam thanh niên bàn bên cạnh vừa nhảy, vừa có hành động xoa đầu A B1. Vì A B1 là người Trung Quốc nên không nói được tiếng Việt để ngăn chặn hành vi này nên anh V sang bàn nói chuyện, có ghé tai vào N nói về việc dừng xoa đầu A B1 thì N nói “Bố mày thích thế đấy, mày như thế nào”. Ngay lúc này, anh V bị một số thanh niên ở bàn của N xô đẩy, nên được nhân viên bảo vệ can ngăn, đưa về bàn. Khi đang ngồi thì bị 01 nam thanh niên cầm cốc thủy tinh nhảy qua lan can, đập vào người anh V, anh V ngã tay phải lên đỡ thì bị rách phần bàn tay phải và chảy máu. Anh V được bảo vệ đưa ra ngoài, sau đó anh V thấy anh N1 được mọi người đưa ra trong tư thế nằm ngửa, chảy nhiều máu và nằm bất động. Bản thân thương tích của anh V không lớn nên anh V không yêu cầu, đề nghị gì.

Người làm chứng chị Bùi Thị H và Nguyễn Thị P vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: chị H, chị P nhìn thấy nhóm thanh niên của bàn bên cạnh đánh anh V, N1 bằng tay chân, nhưng không rõ có dùng vật gì đánh hay không.

Người làm chứng anh Phùng Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai

trong hồ sơ vụ án thể hiện: khoảng 00 giờ 30 phút ngày 27/01/2024, khi anh T1 đang thực hiện nhiệm vụ bảo vệ thì nghe thấy có xô xát, đánh nhau giữa 02 nhóm thanh niên ở trong quán Bar “Lin Lounge 79” nên anh T1 đi từ bên ngoài cửa quán vào bên trong thấy có 01 nam thanh niên bị thương tích chảy máu ở vùng đầu nên anh T1 đã can ngăn và đưa nam thanh niên ra cửa quán để đi bệnh viện cấp cứu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị L có lời khai trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thể hiện: sau khi Nguyễn Trung N gây thương tích cho bị hại anh Lưu Đức N1 có kể lại cho chị L biết sự việc xảy ra ngày 27/01/2024 tại quán Bar "" ở thôn A, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh đồng thời tác động chị L bồi thường cho bị hại nên ngày 25/6/2024 chị L đã bồi thường cho bị hại anh Lưu Đức N1 số tiền 50.000.000 đồng; trong đó, có 40.000.000 đồng là tiền tiết kiệm của chị L, còn 10.000.000 đồng là tiền của N tiết kiệm mà có. Chị lan có quan điểm không yêu cầu N phải trả số tiền mà chị L đã bỏ ra bồi thường cho bị hại.

Tại bản Cáo trạng số: 1751/CT-VKSMC, ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo Nguyễn Trung N về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với bị cáo Nguyễn Trung N. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 (bốn mươi tám) đến 60 (sáu mươi) tháng, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Trung N cho Ủy ban Nhân dân xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Nhân dân xã V, thành phố M trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung N đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo N xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi-nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung N thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: vật chứng thu giữ, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 00 giờ 30 phút ngày 27/01/2024, tại quán Bar "" thuộc thôn A, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Trung N có hành vi dùng 01 chiếc cốc thủy tinh đánh gây thương tích cho anh Lưu Đức N1 làm tổn thương cơ thể 13% sức khỏe. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Trung N có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do đó, cần cho bị cáo Nguyễn Trung N hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] *Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:* căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích, Hội đồng xét xử thấy đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo mà để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội cùng với sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình thì cũng thể hiện sự nghiêm khắc với hậu quả của bị cáo gây ra, đồng thời cũng đủ cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung. Vì vậy, chưa cần thiết buộc bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa mà tích cực cải tạo thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Trung N đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại anh Lưu Đức N1 số tiền là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Anh N1 không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Bùi Thị L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Trung N trả số tiền 40.000.000 đồng mà chị L đã bỏ ra bồi thường cho bị hại nên không đề cập.

[6] *Về vật chứng và xử lý vật chứng:* đối với chiếc cốc bị cáo Nguyễn Trung N dùng đánh anh N1, sau khi đập vào đầu anh N1 bị vỡ rơi ra nền nhà, đã thu dọn, không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

[7] *Về các vấn đề khác:* đối với việc xô xát giữa 02 nhóm, anh Hoàng Minh Đ bị 01 người (chưa xác định được) dùng cốc đập vào đầu làm chảy máu, gây tổn hại 2% sức khỏe. Anh Đ khai nhận do anh Lê Trung V cầm cốc đập vào đầu nhưng anh V không thừa nhận. Anh V cũng bị thương tích có vết thương ở lòng bàn tay không đáng kể, hiện sức khỏe đều ổn định nên cả anh Đ, anh V không yêu cầu, đề nghị gì. Nguyễn Trung N cũng bị thương tích phần mềm, không đáng kể, N khai do bị nhóm anh N1, trong đó có anh N1 dùng tay chân đánh đấm. Tuy nhiên, anh N1 cũng không thừa nhận, bản thân N cũng không yêu cầu đề nghị gì nên không đề cập. Cơ quan điều tra tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, xem xét xử lý hành chính theo quy định.

[8] *Về án phí:* cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] *Về quyền kháng cáo:* bị cáo, bị hại, người có quyền lợi-nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ

luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N 24 (hai mươi bốn) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Trung N cho Ủy ban Nhân dân xã V, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Nhân dân xã V, thành phố M trong việc giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. *Về xử lý biện pháp ngăn chặn*: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” theo Quyết định về việc bảo lãnh số: 04/2024/HSST-QĐ ngày 17/9/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đang áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Trung N.

3. *Về án phí*: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Trung N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi-nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CQĐT Công an thành phố Móng Cái;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Móng Cái;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Móng Cái;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương

